

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THỦY NGUYÊN
THÀNH PHỐ H**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do – hạnh phúc**

Bản án số: 08/2021/HS-ST
Ngày 28-01-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T THÀNH PHỐ H

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đinh Thị Mên.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Hoàng Đắc Hân
2. Ông Trần Đ Điệu.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu – Thư ký Toà án nhân dân huyện Thủy Nguyên, thành phố H.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T, thành phố H tham gia phiên tòa: Ông Phạm Đ Hiến - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 01 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện T, Tòa án nhân dân huyện Thủy Nguyên, thành phố H xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 02/2021/HSST ngày 07 tháng 01 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 05/2021/QĐXXST-HS, ngày 14 tháng 01 năm 2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Thị Bích H, sinh năm 1973, tại H; Giới tính: Nữ; Nơi cư trú: Số 21/29/292, L, pH K, quận L, thành phố H; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: kinh; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Đ và bà Lê Thị C (đã chết); chồng Đinh Bá P, sinh năm 1963; có 02 con chung lớn sinh năm 1993, nhỏ sinh năm 1995; Tiền án: Bản án 173/2015/HSST, ngày 24/12/2015, Tòa án nhân dân quận L xử phạt 09 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, bị cáo phải bồi thường cho bị hại số tiền 21.000.000 đồng và phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 1.050.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm. H chấp hành xong án phạt tù ngày 16/6/2016, thi hành xong án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm ngày 20/3/2017, H chưa bồi th số tiền 21.000.000 đồng chi bị hại, bị hại chưa có đơn yêu cầu thi hành án nên Chi cục thi hành án quận L chưa tiến hành thụ lý (chưa xóa án tích); Về nhân thân: Ngày

21/5/2018, Nguyễn Thị Bích H bị cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện An Dương khởi tố bị can về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản, ngày 29/5/2018 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện An Dương ra quyết định truy nã. Bị cáo bị tạm giam tại trại tạm giam Công an thành phố theo Lệnh tạm giam của Tòa án nhân dân huyện An Dương từ ngày 30/9/2020. Có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại:

+ Chị Phạm Thị H, sinh năm 1994; Nơi cư trú: Thôn Đ, xã T, huyện T, thành phố H; Nghề nghiệp: Giáo viên; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ ngày 30/9/2020 Nguyễn Thị BíchH điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 22V1-4999 từ nhà ở nội thành H sang huyện T với mục đích để trộm cắp tài sản. Khi đến trường tiểu học xã Thủy Triều, huyện T,H để xe mô tô ở sân trường rồi vào phòng học số 20 thấy trên bàn giáo viên có một túi xách giả da màu đen của chị Phạm Thị H, sinh năm 1994 là giáo viên lớp 3A8 của trường. Quan sát thấy một số cháu học sinh đang mãi chơi không để ý,H đi đến bàn giáo viên mở túi xách của chị H lấy số tiền 4.860.000 đồng gồm nhiều mệnh giá khác nhau thì bị chị H phát hiện hô hoán mọi người đuổi theoH .H điều khiển xe mô tô bỏ chạy thì bị quần chúng nhân dân bắt giữ cùng vật chứng là số tiền 4.860.000 đồng, tạm giữ củaH 01 xe mô tô biển kiểm soát 22V1-4999 giao cho cơ quan Công an để giải quyết.

Bản cáo trạng số: 11/CT-VKS ngày 05/01/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thủy Nguyên đã truy tố Nguyễn Thị BíchH về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1, Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Thị Bích H khai nhận và thừa nhận toàn bộ hành vi của mình như nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện T đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Bị hại chị Phạm Thị H vắng mặt tại phiên tòa, song đã có lời khai tại cơ quan điều tra trình bày: Toàn bộ số tiền bị cáo chiếm đoạt đã được cơ quan điều tra trả lại cho chị, chị H không có yêu cầu đề nghị gì.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T giữ nguyên quan điểm truy tố Nguyễn Thị Bích H về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự và đề nghị, Hội đồng xét xử: Căn cứ khoản 1, Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51; điểm h, khoản 1, Điều 52, Điều 38 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Thị BíchH từ 15 - 18 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính theo

quyết định tạm giam của Tòa án nhân dân huyện An Dương từ ngày 30/9/2020; Về án phí: Bị cáo Nguyễn Thị BíchH phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện T, Viện kiểm sát nhân dân huyện T và người tiến hành tố tụng thuộc các cơ quan này trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ, đủ căn cứ kết luận: Ngày 30/9/2020 bị cáoH đã có hành vi lợi dụng sơ hở, lén lút chiếm đoạt tài sản là số tiền 4.860.000 đồng của chị Phạm Thị H là giáo viên lớp 3A8 - Trường tiểu học xã T, huyện T, thành phố H. Với hành vi trên, bị cáo Nguyễn Thị Bích H đã phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Bản cáo trạng số 11/CT-VKSTN ngày 05 tháng 01 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện T truy tố bị cáo như đã nêu trên là đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an xã hội. Vì vậy cần phải áp dụng mức hình phạt nghiêm tương xứng với tính chất mức độ, hành vi phạm tội và nhân thân bị cáo.

[4] Xem xét đánh giá các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nhân thân bị cáo, tính chất vụ án và quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử, xét:

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Nguyễn Thị BíchH có một tiền án về tội trộm cắp tài sản chưa được xóa án tích, nay lại phạm tội mới là tái phạm, đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h, khoản 1, Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tài sản bị cáo chiếm đoạt của chị Phạm Thị H là số tiền 4.860.000 đồng, sau khi sự việc bị phát hiện bị cáo đã tự nguyện trả lại tài sản cho bị hại, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đó là “ Phạm tội gây thiệt hại không lớn” và “phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít

ng nghiêm trọng”. Đây xác định là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo được quy định tại điểm h, s khoản 1, Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Sau khi xem xét các tài liệu, chứng cứ có trong vụ án cùng các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy: Tại phiên tòa tuy bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, song bị cáo đã có một tiền án cũng về tội trộm cắp tài sản chưa được xóa án tích nay lại phạm tội mới, nên cần áp dụng hình phạt nghiêm tương xứng với tính chất hành vi phạm tội cũng như nhân thân của bị cáo buộc bị cáo cách ly khỏi đời sống xã hội một thời gian như quan điểm của kiểm sát viên tại phiên tòa mới đủ điều kiện giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[5] Về hình phạt bổ sung

Tại khoản 5 Điều 173 của Bộ luật hình sự quy định người phạm tội còn có thể bị phạt tiền. Biên bản xác minh tài sản của cơ quan điều tra, xác định bị cáo không có nghề nghiệp ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự

Bị hại vắng mặt tại phiên tòa song đã có lời khai tại cơ quan điều tra tài sản mà bị cáo chiếm đoạt đã được nhận, bị hại không yêu cầu bị cáo bồi tH thiệt hại, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về án phí

Bị cáo Nguyễn Thị BíchH phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51; điểm g, khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật hình sự, xử: Phạt bị cáo Nguyễn Thị BíchH 18 (Mười tám) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính theo Quyết định tạm giam của Tòa án nhân dân huyện An Dương, huyện T, thành phố H từ ngày 30/9/2020.

2. Về án phí: Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban tH vụ Quốc hội, bị cáo Nguyễn Thị BíchH phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án tổng đạt hoặc niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND TP H;
- VKSND huyện T;
- VKSND TP H;
- Chi cục THADS huyện T;
- Công an huyện Thủy Nguyên;
- Sở Tư pháp TP H;
- PV 27 công an TP H.
- UBND cấp xã nơi bị cáo cư trú;
- Bị cáo
- Hồ sơ vụ án;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đinh Thị Mến

Nơi nhận:

- TAND TP H;
- CATP H;
- VKSND huyện Thuỷ Nguyên;
- VKSND thành phố H;
- Chi cục THADS huyện Thuỷ Nguyên;
- Công an huyện Thuỷ Nguyên;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu toà, hồ sơ;
- Trại tạm giam;
- Sở Tư pháp TP H;
- PV 27 công an TP H.

**TM . HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đinh Thị Mến

